

Phụ lục XIII
Appendix XIII

THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI
NỘI BỘ

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF
INTERNAL PERSON**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG
NGHỆ TIỀN PHONG**
INNOVATIVE TECHNOLOGY
DEVELOPMENT
CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 01/BC-ITD.
No: 01/BC-ITD

TPHCM, ngày 22 tháng 05 năm 2025
HCM, month 22 day 05 year 2025.

THÔNG BÁO

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF
INTERNAL PERSON**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Global Electrical Technology Corporation.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/Information on individual/organisation
conducting the transaction:

- Tên tổ chức/Name of organisation: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIỀN PHONG/
INNOVATIVE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CORPORATION**

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngày cấp, nơi cấp/ number of Business Registration
Certificate, Operation License, date of issue, place of issue: **0301596604 ngày 02/04/2025 nơi cấp Sở Tài
Chính**

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office: **Số 1. Đường Sáng
Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM/ No 01 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7,
HCM City**

- Điện thoại/ Telephone: Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng Current position in the public company: **Công ty mẹ/
Parent company"**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá
nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của
người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information of internal person of the public
company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in



case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):

STT	DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ITD	SỐ CCCD/ĐKKD	VỊ TRÍ TẠI ITD	VỊ TRÍ TẠI GLT	SỐ CỔ PHẦN TẠI GLT	TỶ LỆ
1	Công ty CP Công nghệ Tiên Phong	0301596604	Công ty	Công ty mẹ	4,510,118	48.36%
1	Nguyễn Ngọc Trung	001076028122	Tổng giám đốc kiêm TV HĐQT	Chủ tịch HĐQT	-	0%
2	Nguyễn Hữu Dũng	045071000165	Phó chủ tịch HĐQT	Tổng giám đốc TV HĐQT	98,206	1%
3	Nguyễn Vĩnh Thuận	072078001996	Phó chủ tịch HĐQT		56	0%
4	Đỗ Thị Thu Hà	001177042929	Thành viên BKS	Trưởng Ban Kiểm Soát	50	0%
5	Cao Mỹ Phương	079183027363	Người CBTT	Thành viên Ban kiểm soát	5,300	0%
Tổng cộng					4,613,730	50%

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):

3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: **GLT**

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ Underlying securities code (for covered warrants):

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/nêu tại mục 3 / Trading accounts having shares/fund certificates at item 3 above: **058C901114** tại công ty chứng khoán/In the securities company: **FPTS**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/ held before the transaction: **4,510,118** cổ phiếu chiếm tỷ lệ/percentage **48.36%**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants *;

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:

- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/ Number of shares registered for trading:**155,000 cổ phiếu**

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/The expected value of transaction (which calculated based on par value). **1,550,000,000 đ**

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants):

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ Number and ownership percentage of shares expected to hold after the transaction: **4,665,118 cổ phiếu chiếm tỷ lệ/ percentage 50.02%**

9. Mục đích thực hiện giao dịch/Purpose of transaction:

10. Phương thức giao dịch/Method of transaction: **Thỏa thuận hay khớp lệnh trên sàn/ negotiated transactions or order matching on the exchange**

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/Expected trading time: **từ ngày/from 28/05/2025 đến ngày/ to 27/06/2025**

* Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/ Number,ownership percentage of underlying securities held at the day of the notice:

Nơi nhận:
Recipients:

- ...;
- Lưu: VT,..
- Archived:..

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG
TIN / PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)



CAO MỸ PHƯƠNG



